

# HĐTTL VN30 – VN30: DAO ĐỘNG GIẢNG CO TRONG BIÊN ĐỘ 955-970 ĐIỂM

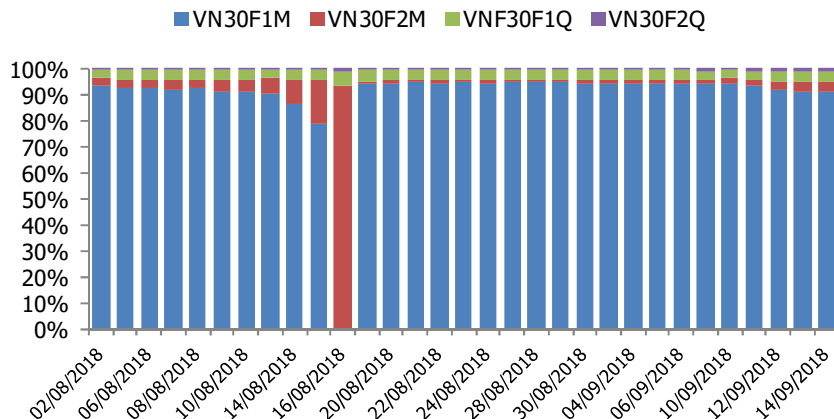
## BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1809	20/09/2018	6	958.5	2.75
VN30F1810	18/10/2018	34	956.2	9.36
VN30F1812	20/12/2018	97	955.2	20.12
VN30F1903	21/03/2019	188	955.5	34.09

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Tương tự diễn biến giao dịch của các phiên trước, thị trường tiếp tục vấp phải áp lực bán mạnh khi về cuối phiên. Nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn như BVH, MBB, MSN, ROS... đều chìm trong sắc đỏ và tạo áp lực lớn lên đà tăng của thị trường chung. Tuy nhiên, các chỉ số thị trường vẫn duy trì được sắc xanh, trong đó VN-Index vượt qua được mốc 990 điểm nhờ vào lực đẩy tốt của nhiều cổ phiếu trụ cột như CTG, FPT, SAB, VCB, VNM... Trong đó, VCB vẫn tăng 1,7% lên 64.000 đồng/CP và đóng vai trò quan trọng giúp tâm lý nhà đầu tư ổn định cùng với đó dẫn dắt một số cổ phiếu dòng ngân hàng khác tiếp tục đi lên. Chốt phiên, VN-Index tăng 3,39 điểm (+0,34%) lên 991,34 điểm; HNX-Index tăng 0,51 điểm (+0,45%) lên 113,17 điểm. Thanh khoản toàn thị trường tương đương phiên trước với giá trị khớp lệnh đạt gần 4.800 tỷ đồng. Khối ngoại có phiên hoạt động khá tích cực khi mua ròng gần 170 tỷ đồng trên toàn thị trường.
- Dù cơ hội cho bên mua đã rõ ràng hơn nhưng hoạt động trading trong phiên lại gặp rất nhiều khó khăn khi VN30-Index liên tục giằng co với gia tốc lớn. Sự phân hóa mạnh của nhóm Large Cap đã gia tăng sự thận trọng của giới đầu tư và kéo basis VN30F1809 duy trì trạng thái thu hẹp lớn trong tuần qua. Phiên đầu tuần, xu hướng hồi phục nhiều khả năng được duy trì trên thị trường cơ sở. Giới đầu tư có thể cân nhắc đến các vị thế mua VN30F1810 khi basis hợp đồng này đang đạt khoảng cách thu hẹp -4,13 điểm. Tuy nhiên, với hoạt động rung lắc phức tạp của VN30-Index quanh ngưỡng 960-965 điểm thì việc nắm giữ vị thế qua đêm chưa được khuyến khích.
- Về mặt kỹ thuật, lực cầu bắt đáy gia tăng giúp VN30-Index giữ vững được sắc xanh trong phiên cuối tuần. Dòng tiền nhập cuộc tích cực với khối lượng duy trì trên bình quân 20 phiên. Các chỉ báo kỹ thuật như Stochastic RSI, MACD đều đi lên và nằm trên đường tín hiệu cho thấy rủi ro điều chỉnh không quá lớn. Ngưỡng hỗ trợ tốt trong những phiên tới S1:958 điểm, S2:955 điểm và S3:952 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự R1:964 điểm, R2:968 điểm và R3:971 điểm.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

Các vị thế Long mở ra nếu VN30 test thành công vùng hỗ trợ 958 điểm, chốt lời trong vùng kỳ vọng 965-968 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 955 điểm. Vị thế Short mở ra khi VN30 kiểm nghiệm không thành công kháng cự 968 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 960-963 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 971 điểm..

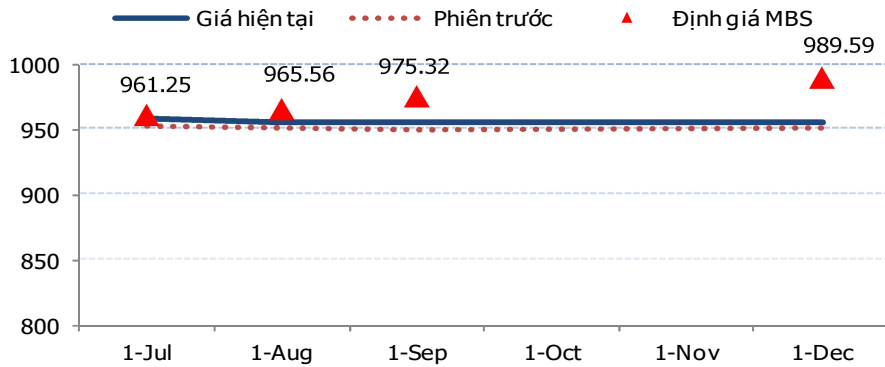
### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Các vị thế Long tiếp tục nắm giữ, chốt lời trong vùng kỳ vọng 970-980 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 952 điểm.

### Chiến lược giao dịch Spread

Kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

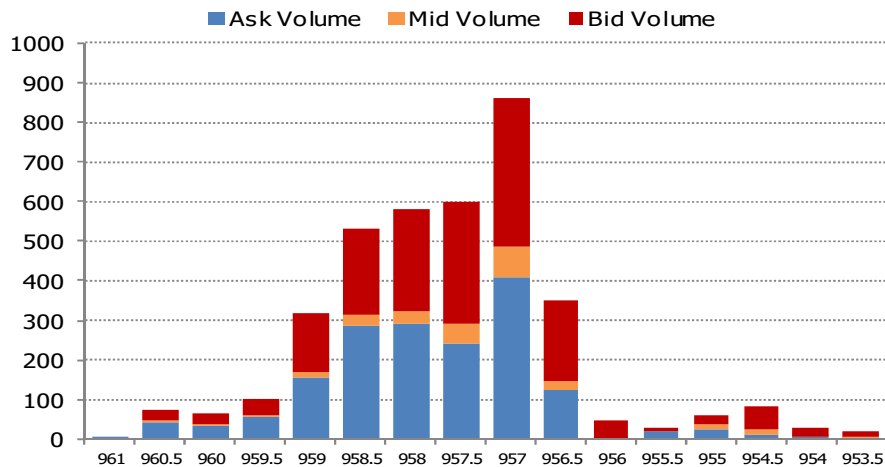
### ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



### DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1809	958.5	0.58	91,254	- 27.93	13962	-0.19
VN30F1810	956.2	0.57	558	- 2.11	580	4.13
VN30F1812	955.2	0.52	42	- 68.66	604	-0.98
VN30F1903	955.5	0.40	59	31.11	211	0.00
<b>Tổng</b>			<b>91,913</b>	<b>- 27.84</b>	<b>15,357</b>	<b>-0.06</b>

### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1809



### NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Về mặt chỉ số, sau khi tăng mạnh sau phiên ngày thứ Ba (11/9), các hợp đồng tương lai duy trì mức biến động nhẹ trong các phiên sau đó. Tính đến cuối tuần, hợp đồng tháng 9 đã tăng 1,6% so với cuối tuần trước tương đương 15 điểm để lên mức 958,5 điểm, basis đạt -1,83 điểm. Hợp đồng VN30F1810 tăng 1,4% lên 956,2 điểm, hiện thấp hơn cơ sở 4,13 điểm. Hai mã hợp đồng VN30F1812 và VN30F1903 cùng giữ mức tăng xấp xỉ 1,1% 955,2 và 955,5 điểm. Theo đó mức basis của hai hợp đồng này đạt -5,13 và -4,83 điểm.
- Thị trường phái sinh tuần qua tiếp tục diễn biến khá sôi động với tổng thanh khoản đạt 491.056 hợp đồng, tăng cao hơn 41% so với tuần trước. Trong khi KLGD của hợp đồng tháng 9 vẫn chiếm tỷ trọng áp đảo với 487.963 hợp đồng, giới đầu tư thể hiện sự quan tâm tăng dần với hợp đồng tháng 10 qua KLGD tăng 90% so với tuần trước đạt 2.340 hợp đồng được khớp lệnh bởi trong tuần sau, hợp đồng này sẽ thay thế hợp đồng tháng 9 trở thành hợp đồng F1M. Giá trị giao dịch danh nghĩa đạt 46.730,2 tỷ đồng, tăng 42% nâng giá trị giao dịch trung bình lên mức 9.346 tỷ đồng/phiên. Đây là những con số rất tích cực, cho thấy dòng tiền có dấu hiệu quay lại với thị trường phái sinh sau nhiều tuần giao dịch ảm đạm trước.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1809 là 961,25 điểm (cao hơn 2,75 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1810 là 965,56 điểm (+9,36 điểm), VN30F1812 là 975,32 điểm (+20,12 điểm) và VN30F1903 là 989,59 điểm (+34,09 điểm).

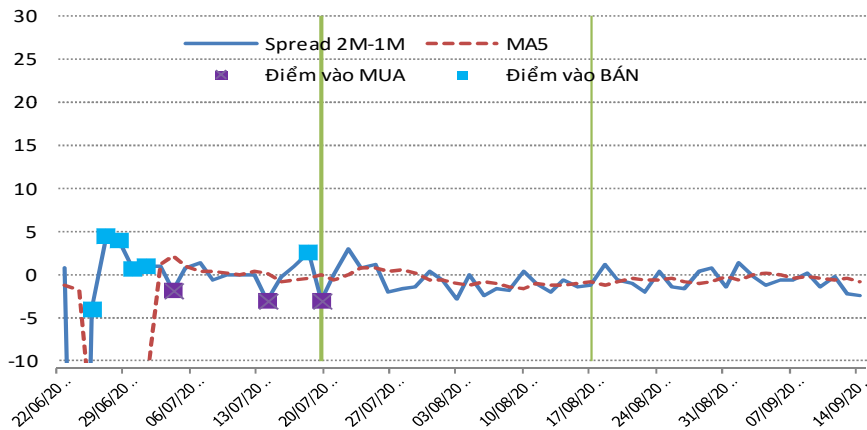
### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



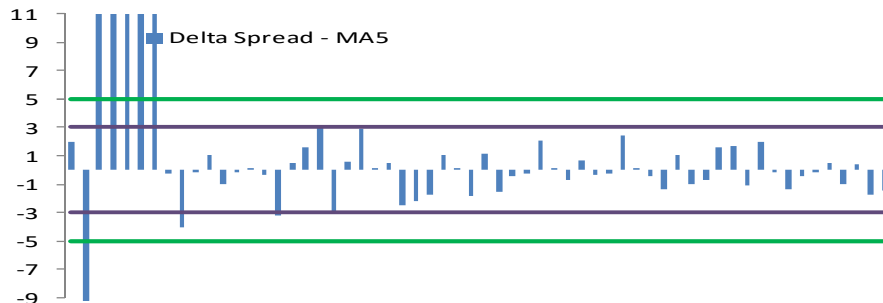
### DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F1810 - VN30F1809	-2.3	-2.2	-0.1	-0.8	-1.5
VN30F1812 - VN30F1809	-3.3	-2.7	-0.6	-0.2	-3.1
VN30F1812 - VN30F1810	-1	-0.5	-0.5	0.6	-1.6
VN30F1903 - VN30F1809	-3	-2	-1	-0.36	-2.64
VN30F1903 - VN30F1810	-0.7	0.2	-0.9	0.44	-1.14
VN30F1903 - VN30F1812	0.3	0.7	-0.4	-0.16	0.46

### DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



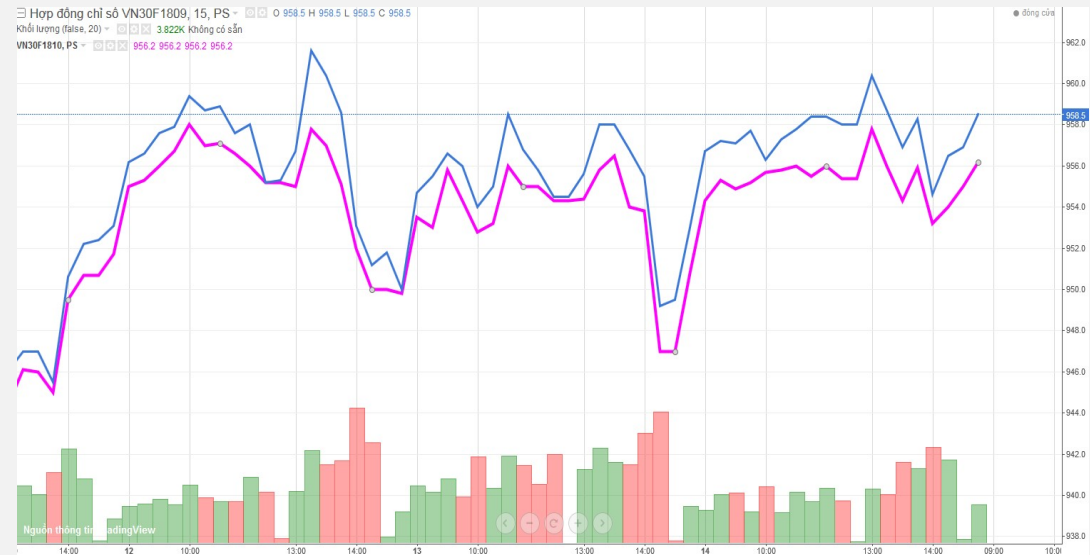
### CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



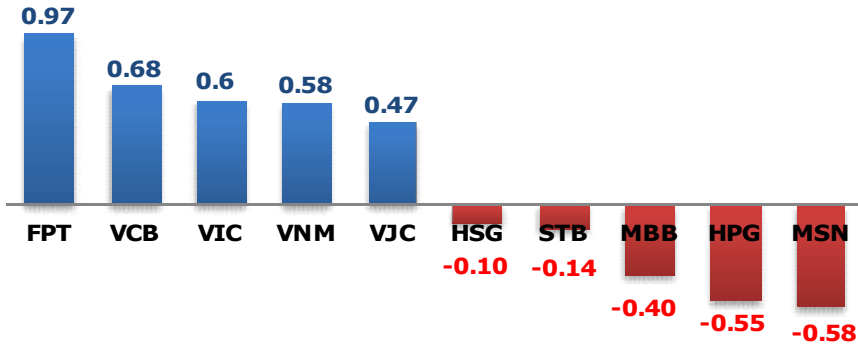
### NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Phiên giao dịch cuối tuần, chênh lệch các hợp đồng tương lai hầu như thay đổi không đáng kể so với phiên trước, dao động trong biên độ hẹp từ -1 điểm đến -0,1 điểm. Các hợp đồng vẫn có những diễn biến đồng pha và bám sát nhau và không tạo ra những cơ hội giao dịch chênh lệch giá các hợp đồng tương lai rõ ràng. Đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm nay, spread hai hợp đồng VN30F1810 và VN30F1809 đang ở mức -2,3 điểm, giảm 0,1 điểm so với phiên liền trước. Trong khi đó, spread hai hợp đồng VN30F1812 và VN30F1810 giảm 0,5 điểm xuống mức -1 điểm; Spread hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất VN30F1903 và VN30F1812 giảm 0,4 điểm xuống 0,3 điểm.
- Trong bối cảnh mức chênh lệch giá các hợp đồng gần như đi ngang mà không hình thành xu hướng, nhà đầu tư có thể chú ý theo dõi diễn biến các hợp đồng và tận dụng những biến động trong phiên để linh hoạt xây dựng chiến lược giao dịch spread hợp lý. Đối với những nhà đầu tư không có thời gian theo dõi diễn biến giá các HĐTL thì trong thời điểm này, nên kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

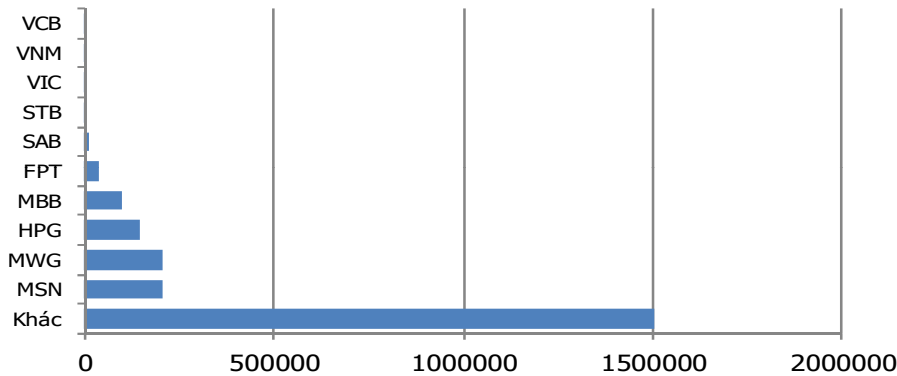
### DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



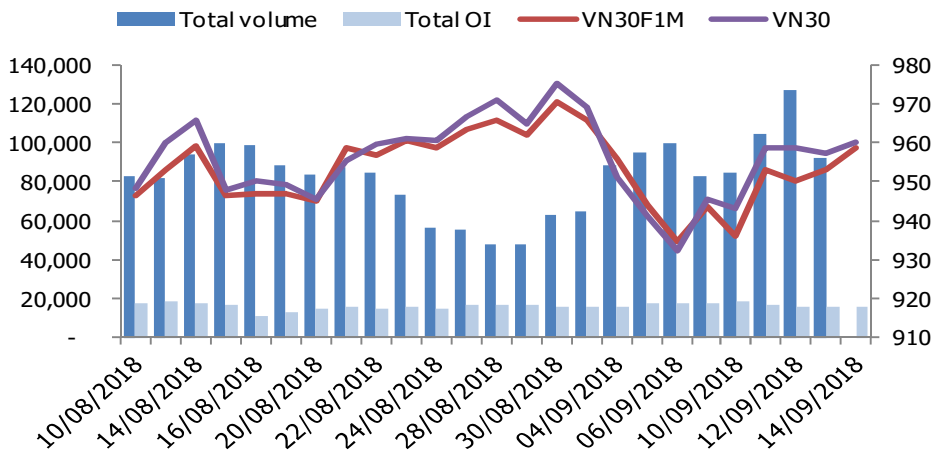
### MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



### TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



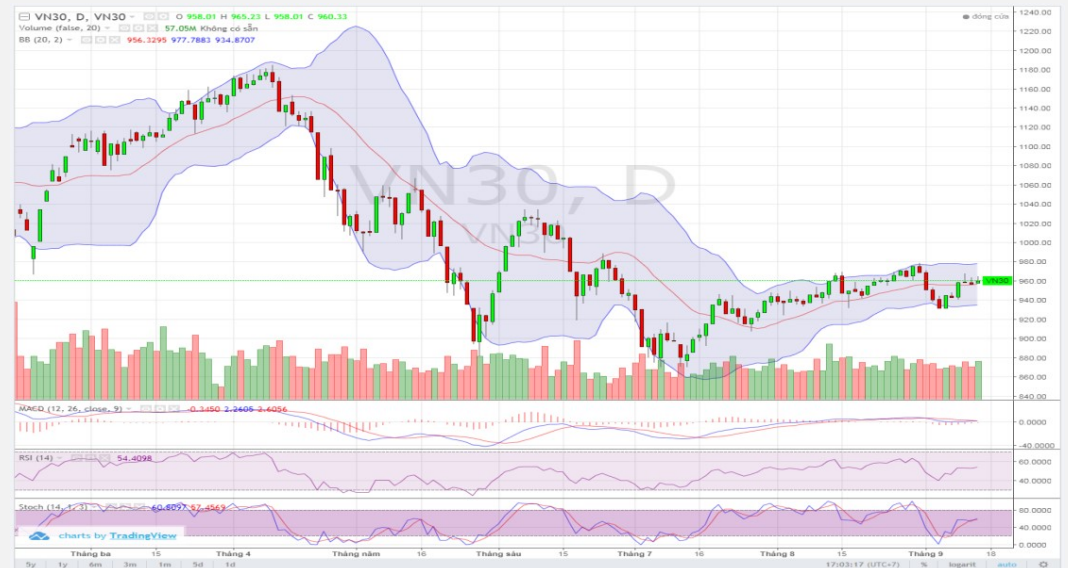
### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



### NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Tương tự diễn biến giao dịch của các phiên trước, thị trường tiếp tục vấp phải áp lực bán mạnh khi về cuối phiên. Nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn như BVH, MBB, MSN, ROS... đều chìm trong sắc đỏ và tạo áp lực lớn lên đà tăng của thị trường chung, Tuy nhiên, các chỉ số thị trường vẫn duy trì được sắc xanh, trong đó VN30-Index vượt qua được mốc 960 điểm nhờ vào lực đẩy tốt của nhiều cổ phiếu trụ cột như CTG, FPT, SAB, VCB, VNM... Trong đó, VCB vẫn tăng 1,7% lên 64.000 đồng/CP và đóng vai trò quan trọng giúp tâm lý nhà đầu tư ổn định cùng với đó dẫn dắt một số cổ phiếu dòng ngân hàng khác tiếp tục đi lên.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 3,16 điểm (+0,33%) lên 960,33 điểm. Số mã tăng giá chiếm ưu thế với 18 mã. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 57,05 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.977 tỷ đồng.
- Nhà đầu tư nước ngoài mua ròng gần 135 tỷ đồng trên HSX. Trong đó, họ mua ròng các mã như VNM (+38,62 tỷ), VCB (+33,23 tỷ), KDC (+30,82 tỷ), PLX (+20,22 tỷ), YEG (+9,93 tỷ)... Ở chiều ngược lại, họ bán ròng các mã như MSN (-24,78 tỷ), VCI (-11,64 tỷ), DHG (-9,69 tỷ), NCT (-9,59 tỷ),...

### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	991.34	0.34	17.80	0.72
Dow Jones	26,154.67	0.03	18.56	5.77
S&P 500	2,904.98	0.03	21.02	8.62
Nikkei 225	23,094.67	1.20	16.67	1.45
Shanghai	2,681.64	- 0.18	12.61	- 18.91
DAX	12,124.33	0.57	13.95	- 6.34
Vàng	1,199.00	- 0.17	-	- 7.44
Dầu WTI	68.87	- 0.17	-	13.84

**LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI**

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Sáu - 14/09/2018</b>			
[US] Doanh số bán lẻ T8	0.7%	0.4%	0.1%
[[US] Giá nhập khẩu T8	-0.1%	-0.2%	-0.6%
[EU] Cán cân thương mại	16.5 tỷ EUR	16.3 tỷ EUR	12.8 tỷ EUR
<b>Thứ Ba - 18/09/2018</b>			
[EU] Phát biểu của chủ tịch ECB			
[JP] Tuyên bố chính sách tiền tệ BOJ			
[JP] Lãi suất cơ bản BOJ	-0.1%	-0.1%	

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

- Chứng khoán Mỹ phiên giao dịch cuối tuần ghi nhận đà hồi phục vào cuối phiên được dẫn dắt bởi dòng cổ phiếu tài chính và năng lượng để đóng cửa trong sắc xanh nhẹ. Trước đó, chỉ số S&P500 và công nghiệp Dow Jones sụt giảm mạnh trong phiên sau khi Bloomberg News đưa tin Tổng thống Donald Trump đã chỉ thị cho các trợ lý tiến hành chuẩn bị áp dụng gói thuế quan trị giá 200 tỷ USD trong đối với các sản phẩm nhập khẩu từ Trung Quốc. Hầu hết các thị trường tài chính đều diễn biến giằng co trong tuần qua bởi những báo cáo trái chiều về trạng thái mối quan hệ thương mại giữa hai nền kinh tế lớn nhất thế giới.
- Phần lớn các chỉ số cổ phiếu cũng tăng điểm trên các thị trường châu Âu và châu Á, trong bối cảnh lạc quan về các cuộc đàm phán thương mại Mỹ Trung, và các biện pháp của Nga và Thổ Nhĩ Kỳ nhằm hỗ trợ đồng nội tệ của họ. Chỉ số Stoxx Europe 600 tăng 0,4% trong phiên giao dịch thứ Sáu, trong khi đó chỉ số MSCI thị trường mới nổi và MSCI châu Á Thái Bình Dương đều ghi nhận mức tăng tích cực 1%.
- Mở cửa phiên giao dịch mới, giá dầu WTI và vàng đều giảm nhẹ so với mức giá đóng cửa cuối tuần trước, hiện đang được giao dịch ở mức 68,9 USD/thùng và 1.199 USD/ounce.

**NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30**

- VCB vẫn giữ vững đà tăng tốt và là cổ phiếu tác động tích cực tới trạng thái tăng điểm của chỉ số VN30. Chốt phiên, VCB tăng 1.100 đồng lên 64.000 đồng/cp. Thông tin Vietcombank chào bán 53,4 triệu cổ phiếu MBB với giá khởi điểm 19.641 đồng/cp, theo mức giá này, ngân hàng sẽ thu về ít nhất 1.048 tỷ đồng đã hỗ trợ đà tăng giá của cổ phiếu. Về mặt kỹ thuật, đường giá tiếp tục nằm trên các đường MA ngắn và trung hạn, các chỉ báo kỹ thuật như MACD, RSI đều hướng lên cho thấy xu hướng tăng giá tiếp tục được kéo dài. Hỗ trợ quan trọng của VCB là vùng hỗ trợ 60.000-62.000 đồng, trong khi các ngưỡng kháng cự ngắn hạn tại 66.000-68.000 đồng/cp.



## DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.43	58,300	4.11	5.05%	28.09	0.16	10.33	2.01
CII	Construction & Materials	0.86	26,000	1.96	4.42%	28.46	0.16	#N/A N/A	1.29
CTD	Construction & Materials	1.26	163,000	-0.12	0.61%	12.37	-0.01	8.01	1.68
CTG	Banks	1.80	26,950	1.13	2.05%	181.03	0.19	12.92	1.48
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.76	92,500	-0.75	1.73%	19.93	-0.06	22.92	4.14
DPM	Chemicals	0.49	17,350	0.00	1.15%	2.54	0.00	12.02	0.87
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.93	44,550	2.65	2.52%	123.09	0.97	8.74	2.32
GAS	Oil & Gas Producers	1.86	108,000	0.00	3.00%	54.45	0.00	18.63	4.79
GMD	Industrial Transportation	0.77	27,050	0.19	0.56%	19.72	0.01	4.35	1.32
HPG	General Industrials	9.04	39,500	-0.63	1.39%	185.31	-0.55	9.38	2.30
HSG	Industrial Metals & Mining	0.50	11,100	-2.20	5.41%	49.79	-0.11	5.97	0.82
KDC	Food Producers	0.68	30,750	0.00	1.49%	0.88	0.00	#N/A N/A	1.05
MBB	Banks	4.82	22,600	-0.88	2.23%	239.35	-0.41	10.70	1.64
MSN	Financial Services	6.93	91,600	-0.87	0.98%	38.87	-0.58	17.06	5.67
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.60	122,000	0.41	0.99%	31.97	0.18	14.40	5.24
NVL	Real Estate Investment & Services	3.87	67,800	-0.15	3.43%	16.79	-0.05	26.76	4.41
PLX	Oil & Gas Producers	1.47	70,600	1.15	2.61%	80.19	0.16	21.70	4.34
PNJ	General Retailers	2.08	101,900	0.39	1.29%	32.39	0.08	19.94	4.91
REE	Industrial Engineering	1.09	35,650	0.99	1.69%	14.55	0.10	6.70	1.30
ROS	Construction & Materials	1.02	40,000	-0.50	1.00%	72.61	-0.05	29.07	3.94
SAB	Beverages	3.85	222,800	0.36	1.35%	9.40	0.13	31.46	9.10
SBT	Food Producers	1.00	20,500	1.49	2.50%	73.75	0.14	19.53	1.59
SSI	Financial Services	1.73	32,100	0.94	1.89%	101.92	0.16	12.42	1.77
STB	Banks	3.69	12,000	-0.41	2.09%	63.31	-0.15	14.57	0.92
VCB	Banks	4.13	64,000	1.75	1.90%	154.06	0.68	20.38	3.94
VIC	Real Estate Investment & Services	9.07	101,000	0.70	1.81%	61.78	0.60	78.16	7.18
VJC	Travel & Leisure	7.24	149,000	0.68	0.94%	51.66	0.47	15.74	7.62
VNM	Food Producers	8.87	133,000	0.68	1.44%	129.25	0.58	26.26	8.89
VPB	Banks	6.36	24,350	0.21	1.65%	69.95	0.13	9.14	2.10
VRE	General Retailers	5.81	37,850	0.40	1.60%	29.42	0.22	47.85	2.76

## Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

### THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
  - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
  - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
  - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**  
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
  - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
  - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
  - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
  - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
  - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
  - Thanh khoản kém
  - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
  - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

### CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
  - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
  - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
  - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
  - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

### BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

<b>Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018</b>	<b>69</b>
<b>Tổng số giao dịch MUA/LONG spread</b>	<b>35</b>
☐Số giao dịch lãi	30
☐Số giao dịch lỗ	5
☐Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
<b>Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread</b>	<b>34</b>
☐Số giao dịch lãi	28
☐Số giao dịch lỗ	6
☐Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	<b>GD khớp lệnh định kỳ</b>
		<b>GD khớp lệnh liên tục</b>
		<b>GD thỏa thuận</b>
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	<b>NĐT CK chuyên nghiệp</b>
		<b>NĐT tổ chức</b>
		<b>NĐT cá nhân</b>
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	<b>Mức độ 1</b>
		<b>Mức độ 2</b>
		<b>Mức độ 3</b>
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.



## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

Hotline: **1900 9088**

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:ha.nguyenthai@mbs.com.vn">ha.nguyenthai@mbs.com.vn</a>